

Số: **53** /2023/QĐ-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày **17** tháng **11** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ; chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 623/TTr-SNV ngày 17 tháng 10 năm 2023 dự thảo Quyết định Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày **01** tháng **12** năm 2023.
- Thay thế Quyết định số 05/2022/QĐ-UB ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SNV (05).

(H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dạng Minh Thông
Dạng Minh Thông



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý cán bộ, công chức

ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

*(Kèm theo Quyết định số 53 /2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 3 Điều 4 và Điều 61 của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).
2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, có sự phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan có liên quan.

2. Công tác quản lý cán bộ, công chức ở cấp xã phải đảm bảo lãnh đạo thống nhất của cấp ủy đảng, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo tính ổn định trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã, không ngừng nâng cao chất lượng, từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ ngành Trung ương có liên quan.

3. Nội dung phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã phải đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhằm phát huy trách nhiệm cá nhân, tập thể trong thực thi nhiệm vụ công việc.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý

1. Xây dựng quy hoạch cán bộ, công chức cấp xã; tuyển dụng, đánh giá tập sự, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức cấp xã.

2. Công tác điều động, tiếp nhận, xếp lương, nâng bậc lương, chuyển xếp lương, phụ cấp, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Thẩm quyền đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm, quyết định khen thưởng, xử lý kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã.

4. Quyết định thôi việc, thủ tục nghỉ hưu, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

5. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê cán bộ, công chức cấp xã.

6. Lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

Chương II **PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

Điều 5. Phân cấp cho Sở Nội vụ

Thực hiện các nội dung quản lý công chức cấp xã quy định tại điểm b, đ, e, g, h, k, m khoản 2 Điều 32 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã hằng năm.

2. Thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã.

5. Hàng năm, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

6. Chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã.

7. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.

8. Hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.



Điều 6. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện

Ngoài thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP thì Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác và quản lý công chức cấp xã theo quy định (trường hợp tiếp nhận, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức từ các cơ quan của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và công chức lãnh đạo quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện về cấp xã để bố trí chức danh cán bộ, công chức cấp xã thực hiện theo quy định về quản lý biên chế).

2. Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

3. Quyết định khen thưởng, xử lý kỷ luật cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

Điều 7. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã

Ngoài thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại khoản 4 Điều 32 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP thì Ủy ban nhân dân cấp xã có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở cấp huyện khen thưởng cán bộ công chức cấp xã.

2. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở cấp huyện về xử lý kỷ luật cán bộ công chức cấp xã.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức theo dõi và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã việc thực hiện các nội dung được phân cấp tại Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Quy định này tổ chức triển khai thực hiện.

3. Các nội dung khác về quản lý cán bộ, công chức cấp xã không nêu trong Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật./.